

DAK NONG PROVINCIAL PARTY COMMITTEE LEADS THE MASS MOBILIZATION AFFAIR IN ETHNIC MINORITY AREAS TODAY

Tran Thi Thuy

Dak Nong Provincial Political School

Email: tranthuy23101984@gmail.com

Received: 21/01/2025; Reviewed: 17/02/2025; Revised: 20/02/2025; Accepted: 25/3/2025; Released: 28/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/436>

Mass mobilization affair in ethnic minority areas is one of the key tasks in the leadership and direction of the Dak Nong Provincial Party Committee. Dak Nong is a locality with its own “characteristics”, a locality with many ethnic groups living, especially many active religions. Therefore, in the past time, the Provincial Party Committee has led, directed and organized the implementation of the Party’s guidelines and the State’s policies so that the people of all ethnic groups in the province can benefit and on that basis, promoting the internal strength of the ethnic groups to create a premise for economic development, political stability; preserving and promoting the cultural identity of ethnic groups; ensuring national defense, security and order in the area to achieve the goals set by the 12th Provincial Party Congress in 2021.

Keywords: *Leadership; Mass mobilization affair; Ethnic minorities; Dak Nong province.*

1. Đặt vấn đề

Đắk Nông là một địa bàn có vị trí chiến lược của khu vực Tây Nguyên, có 141km đường biên giới tiếp giáp với tỉnh Mondulkiri Campuchia, với 40 thành phần dân tộc cùng sinh sống; là địa bàn trong thời gian vừa qua có tỷ lệ di dân tự phát của các vùng khác tới sinh sống và tham gia phát triển kinh tế tạo ra những điều kiện thuận lợi và khó khăn nhất định cho tỉnh nhà. Nhận thấy được những ưu điểm và những tồn tại trong quá trình khai thông nguồn lực các dân tộc trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dân tộc thiểu số (DTTS). Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Đắk Nông đã bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương để lãnh đạo công tác dân vận nói chung và công tác dân vận vùng đồng bào DTTS nói riêng. Với quyết tâm chính trị cao, trong thời gian vừa qua, cả hệ thống chính trị vào cuộc đã tạo đà cho Đắk Nông phát triển với những kết quả nổi bật, trong đó sự phát triển của các DTTS trên địa bàn tỉnh là một trong những minh chứng thể hiện rõ đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước đã được cụ thể hoá đến sự thụ hưởng của Nhân dân.

2. Tổng quan nghiên cứu

Vùng đồng bào DTTS được xác định là khu vực trọng yếu, giữ vị trí chiến lược quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), bảo đảm quốc phòng an ninh. Chính vì vậy, công tác dân vận

(CTDV) vùng đồng bào DTTS trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu phát triển vùng đồng bào DTTS được đặt trong mục tiêu chung của sự phát triển đất nước. Là địa bàn có điều kiện KT-XH ở những vùng đồng bào DTTS sinh sống còn khó khăn, hiện nay theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ, toàn tỉnh có 46 xã thuộc vùng đồng bào DTTS được phân định khu vực, trong đó có 29 xã thuộc khu vực I, 05 xã thuộc khu vực II, có 29 xã thuộc khu vực III. Toàn tỉnh có 347/713 thôn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi. Hiện tỉnh có 143 thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc, trong đó có 103 thôn thuộc các xã khu vực III, 14 thôn thuộc xã khu vực II, 21 thôn thuộc xã khu vực I, 05 thôn tại các xã không thuộc diện phân định khu vực.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết kế thừa kết quả của các đơn vị trên địa bàn tỉnh sau khi đã triển khai thực hiện đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước ban hành. Với sự chỉ đạo kịp thời của Đảng bộ tỉnh Đắk Nông trong việc cụ thể hoá các quyết sách đã được ban hành trong từng giai đoạn cụ thể. Trên cơ sở các báo cáo sơ kết, tổng kết, cũng như quá trình khảo sát, phân tích và đánh giá từ tình hình thực tiễn của

các cơ quan liên quan, bài viết đã khái quát những kết quả đạt được trong CTDV vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Tỉnh uỷ Đắk Nông lãnh đạo công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tỉnh Đắk Nông có 40 dân tộc cùng sinh sống, với tổng số 168.841 hộ/687.188 người, DTTS 47.321 hộ/216.286 nhân khẩu chiếm 32,25% dân số toàn tỉnh. Toàn tỉnh có 07 huyện và 01 thành phố; 71 xã, phường, thị trấn, trong đó có 44 xã thuộc vùng có điều kiện KT-XH khó khăn; 11 xã, 40 thôn, bon, buôn đặc biệt khó khăn. Đồng bào DTTS cư trú xen kẽ trên địa bàn tỉnh, phần nhiều ở những vùng có điều kiện KT-XH còn nhiều khó khăn, mặt bằng dân trí nhìn chung còn thấp, các thế lực thù địch đã lợi dụng vấn đề này để kích động đồng bào, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Nhận thức đầy đủ, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận đối với vùng đồng bào DTTS, trên cơ sở quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh đã chủ động phối hợp triển khai và thực hiện nhiều giải pháp nhằm mang lại hiệu quả và tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác dân vận nói chung, CTDV trong vùng đồng bào DTTS nói riêng.

Ngày 26/10/2010, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 46-QĐ/TU về quy chế CTDV của hệ thống chính trị là cơ sở để triển khai có hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh. Ngay sau khi Ban Bí thư Trung ương ban hành Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 về tăng cường và đổi mới CTDV của Đảng ở vùng đồng bào DTTS, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác dân tộc, như: Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 25/12/2015 triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW; Nghị quyết số 07-NQ/TU về công tác cán bộ DTTS giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 08-CT/TU về việc đẩy mạnh phát triển KT-XH, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào Mông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Chỉ thị số 18-CT/TU về chỉ đạo, hướng dẫn, vận động thành lập các mô hình tổ hợp tác trong vùng đồng bào DTTS; triển khai thực hiện Đề án phát triển KT-XH gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông...

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 “Về ban hành quy chế CTDV của hệ thống chính trị”, Tỉnh ủy Đắk Nông đã ban hành Quy chế số 18-QC/TU ngày 04/10/2021 “Về Quy chế CTDV của hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông”, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức

đảng, cơ quan nhà nước các cấp trong tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về nâng cao hiệu quả CTDV của cơ quan nhà nước các cấp”;... CTDV của các cơ quan nhà nước được cấp ủy, chính quyền quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, từng bước xây dựng và thực hiện phong cách “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và trách nhiệm với Nhân dân”. Cấp ủy, chính quyền ở địa phương ngày càng chú trọng xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CTDV trên địa bàn, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 12 Nghị quyết, 06 Chỉ thị, 03 kế hoạch về CTDV để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Đồng thời, với triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp tăng cường CTDV của hệ thống chính trị, tỉnh cũng tập trung xây dựng lực lượng cốt cán và phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh. Đây là một chủ trương rất thiết thực và hiệu quả nhằm ổn định trong vùng đồng bào DTTS, tăng cường đại đoàn kết dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo, bảo đảm an ninh, quốc phòng. Ngày 15/11/2013, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông ban hành Đề án số 05-ĐA/TU về xây dựng lực lượng cốt cán trong vùng đồng bào DTTS. Hiện nay, lực lượng cốt cán và người có uy tín trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là 790 người/71 xã, phường, thị trấn, trong đó có 295 người có uy tín theo tiêu chí quy định của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 thành phần DTTS, trong đó dân tộc Mông là 109 người, dân tộc Mông 35 người; chủ yếu là già làng (53 người), trưởng thôn, bon, buôn, bản (79 người), chức sắc chức việc tôn giáo (15 người) và một số vị trí đảm đương khác.

Để phát huy hiệu quả CTDV vùng đồng bào DTTS của cả hệ thống chính trị trong tỉnh, tỉnh cũng thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, công tác tôn giáo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và lực lượng cốt cán, người có uy tín trong tỉnh, đồng thời thường xuyên tổ chức hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết, đánh giá, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn. Nhờ đó, hiệu quả CTDV vùng đồng bào DTTS được nâng lên rõ rệt.

4.2. Hiệu quả từ công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

CTDV vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh đã góp phần mang lại hiệu quả thiết thực trên tất cả các lĩnh vực. Vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh đã có sự đổi thay nhanh chóng, được phản ánh

bởi những khía cạnh sau:

** Về lĩnh vực chính trị:* Tỉnh đã thực hiện nhiều nội dung công tác quy hoạch, tạo nguồn và đào tạo, bồi dưỡng nhằm phát triển đội ngũ cán bộ là người DTTS. Theo thống kê, tổng số cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là 16.765 người, trong đó cán bộ là người DTTS là 1.726 người, chiếm khoảng 10,3%. Dân trí trong vùng đồng bào DTTS cũng được nâng lên, tính đến ngày 01/10/2019 tỷ lệ người DTTS trên địa bàn tỉnh biết chữ phổ thông là 77,2% và hàng năm tỷ lệ này ngày càng tăng lên, tỷ lệ không biết chữ trong đồng bào DTTS ngày càng giảm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh từ năm 2004 đến nay được bảo đảm, tình không để xảy ra điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự xã hội trong vùng đồng bào DTTS. Những kết quả trên đã tạo tiền đề cho phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh.

** Về lĩnh vực kinh tế, xoá đói giảm nghèo:* Tỉnh đến hết năm 2023, tỉnh đã cung cấp miễn phí cho đồng bào DTTS hơn 19.000 cây điều giống ghép cao sản; 33,709 tấn ngô giống lai; 7,813 tấn lúa giống lai; 31,36 tấn lúa giống thường; 90.386 cây mít giống cao sản. Cấp cho hàng nghìn hộ DTTS con giống vật nuôi với kinh phí là 66,166 tỷ đồng. Tỉnh đã hỗ trợ đất sản xuất cho 2.579 hộ với diện tích 1.435,1ha; đất ở cho 2.296 hộ với diện tích 43,5ha để đồng bào ổn định nơi ở, đầu tư phát triển sản xuất, xoá đói, giảm nghèo. Việc vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội cũng được tỉnh đặc biệt chú trọng nhằm tạo nguồn vốn giảm nghèo bền vững. Tính đến 31/12/2023 trên địa bàn tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân cho 27.859 hộ đồng bào DTTS vay vốn sản xuất với tổng dư nợ là 1.553 tỷ đồng; cho vay xây dựng và sửa chữa nhà ở với 681 hộ đồng bào DTTS với tổng dư nợ đạt 16,2 tỷ đồng, nâng tỷ lệ hộ đồng bào DTTS có nhà ở đảm bảo 3 cứng là 73,5%; cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 11.183 hộ DTTS với tổng dư nợ 194,580 tỷ đồng. Riêng đối với đồng bào DTTS tại chỗ, tỉnh có thêm chính sách hỗ trợ lãi suất với mức hỗ trợ lãi suất bằng 40% số tiền lãi suất và không quá 10 triệu đồng/hộ gia đình/năm. Tính đến tháng 2/2024 tỉnh đã hỗ trợ lãi suất cho 1.268 hộ với 7.224,73 triệu đồng. Trong lĩnh vực lao động và việc làm tỉnh đã thực hiện đồng bộ nhiều chính sách từ đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường, cho vay vốn ưu đãi để chuyển đổi nghề đối với lao động DTTS. Năm 2020, đào tạo được 2.280 lượt, 2021 là 1.568 lượt, năm 2022 là 2.013 lượt, năm 2023 là 2.547 lượt và 6 tháng đầu năm 2024 là 955 lượt lao động DTTS. Ngân hàng

Chính sách xã hội tỉnh cũng đã cho vay ưu đãi đối với 3.756 hộ đồng bào DTTS với 158,450 tỷ đồng để thực hiện chuyển đổi nghề, tạo việc làm.

Việc xây dựng cơ sở hạ tầng vùng đồng bào DTTS được tỉnh quan tâm đầu tư bằng nhiều nguồn vốn khác nhau. Đến nay, 100% số thôn, buôn, bản, bản đồng bào DTTS đã có đường bê tông, thảm nhựa đến trung tâm, điện lưới quốc gia đã được kéo đến tất cả các điểm dân cư tập trung, tỷ lệ hộ đồng bào DTTS được sử dụng điện cho sinh hoạt và sản xuất là 100%, trong đó điện lưới quốc gia là 91% và nguồn điện khác là 9%. Trên địa bàn tỉnh đã và đang triển khai đầu tư xây dựng và vận hành 307 công trình thủy lợi, bảo đảm nguồn nước tưới cho sản xuất và đời sống của nhân dân nên đã khắc phục được tình trạng thiếu nước nhất là vào mùa khô. Sóng điện thoại, sóng phát thanh, truyền hình đã bảo phủ toàn bộ tỉnh, không còn tình trạng thôn, buôn, bản không có sóng điện thoại. Nhờ đó, đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Nhờ thực hiện đồng bộ các chính sách trên nên tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo trong đồng bào DTTS giảm nhanh chóng. Năm 2005, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh là 33,7%, đến hết năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh là 5,18%, hộ nghèo DTTS chung là 13,24%, trong đó hộ nghèo DTTS tại chỗ là 16,42%; tỷ lệ giảm nghèo trong đồng bào DTTS tại chỗ là 8,1%. Đối với hộ cận nghèo toàn tỉnh là 6,57%, hộ cận nghèo DTTS chung là 14,52%, trong đó hộ cận nghèo DTTS tại chỗ là 19,25%. Tỉnh tiếp tục phấn đấu giảm nghèo trong đồng bào DTTS tại chỗ từ 4-5%/năm, phấn đấu giảm nghèo bền vững đi đôi với nâng cao mức sống cho đồng bào DTTS, thu hẹp dần khoảng cách chênh lệch về mức sống.

** Về lĩnh vực văn hoá, xã hội:* Tỉnh đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để vận động trẻ em DTTS đến trường. Tính đến năm học 2024-2025, tỉnh Đắk Nông có 184.262 học sinh các cấp, trong đó học sinh DTTS là 60.771 học sinh. Toàn tỉnh hiện có 7 trường dân tộc nội trú cấp huyện và 1 trường dân tộc nội trú cấp tỉnh. Từ năm học 2011-2012 đến năm học 2020-2021, tỉnh đã thực hiện chính sách hỗ trợ sách vở, chi phí học tập cho học sinh DTTS với tổng kinh phí là 84.884 triệu đồng. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã cho 1.245 hộ với 1.421 học sinh, sinh viên DTTS vay vốn ưu đãi với số vốn là 23.485 triệu đồng. Nhờ thực hiện nhiều mô hình, giải pháp đặc thù, chất lượng giáo dục toàn diện vùng đồng bào DTTS có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ huy động học sinh DTTS trong độ tuổi đến lớp tăng. Số học sinh bỏ học giảm qua từng năm, góp phần quan trọng trong việc củng cố, duy

trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; nâng cao dân trí và phát triển nguồn nhân lực ở vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

Trong lĩnh vực y tế, các cơ quan trong hệ thống chính trị đã làm tốt công tác vận động quần chúng nâng cao nhận thức về phòng chống bệnh dịch, bài trừ hủ tục trong điều trị bệnh, tăng cường công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Kết quả việc cấp thẻ bảo hiểm y tế bằng ngân sách nhà nước chi 100% cho đồng bào DTTS đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đặc biệt khó khăn năm 2022 là 51.476 thẻ; năm 2023 là 57.073 thẻ, năm 2024 là 58.900 thẻ. Đối với người DTTS đang sinh sống tại các xã khu vực II, Khu vực III trong giai đoạn 2016-2020 nhưng không thuộc giai đoạn 2021-2025 thì ngân sách nhà nước hỗ trợ 90% (70% trung ương và 20% địa phương): năm 2023 hỗ trợ 20.237 thẻ, năm 2024 hỗ trợ 27.478 thẻ. Nhờ thực hiện công tác chăm sóc y tế mà sức khoẻ nhân dân các DTTS được nâng lên, không còn xảy ra tình trạng dịch bệnh nguy hiểm lây lan trong cộng đồng.

Văn hoá đặc sắc của các DTTS được bảo tồn và phát huy hiệu quả, góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân. Nhờ hiệu quả của công tác dân vận nên những hủ tục, mê tín dị đoan trong đồng bào đã dần được loại bỏ, thực hiện tốt việc đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới.

** Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh:* Tỉnh đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc nhằm vận động nhân dân nói chung, đồng bào DTTS nói riêng tham gia giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, đấu tranh có hiệu quả với những hành vi gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Nhờ đó, từ năm 2004 đến nay trên địa bàn tỉnh không hề xảy ra điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng và an ninh được giữ vững, tạo tiền đề quan trọng để phát triển KT-XH, nâng cao đời sống nhân dân.

4.3. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, CTDV đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cũng còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế, như: Tình hình an ninh nông thôn, tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, mâu thuẫn trong nội bộ dân cư vẫn còn phức tạp; các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước cấu kết với các phần tử cơ hội chính trị triệt để lợi dụng các vấn đề nhạy cảm, bức xúc trong xã hội để không ngừng thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, kích động, chia rẽ nhân dân. Các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan; một số tu sĩ từ các địa phương khác đến địa bàn tỉnh Đắk Nông mua bán, sang nhượng đất,

xây dựng cơ sở thờ tự trái pháp luật; hoạt động của các nhóm, phái bất hợp pháp liên quan đến tôn giáo còn diễn ra ở một số địa phương... đã tác động và ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội... Một bộ phận cán bộ, công chức còn có nhận thức chưa sâu về công tác dân vận ở cơ sở, coi công tác dân vận là trách nhiệm của Ban Dân vận cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nên còn lúng túng, thiếu tích cực, chủ động trong tham mưu về công tác dân vận. Sự phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn trong thực hiện CTDV có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; chưa thường xuyên. Một số văn bản, hướng dẫn về CTDV chính quyền chưa cụ thể, rõ ràng, nên việc tổ chức, quán triệt, thực hiện có lúc, có nơi còn chưa được kịp thời, hiệu quả.

4.4. Kinh nghiệm từ thực tiễn thực hiện công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Một là, cấp ủy, tổ chức đảng luôn có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân vận ở vùng đồng bào DTTS, xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; thường xuyên quán triệt quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo và vai trò của công tác dân vận để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác dân vận ở vùng đồng bào DTTS, nhất là công tác dân vận của chính quyền. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó có công tác dân vận vùng đồng bào DTTS.

Hai là, thực hiện tốt công tác đối thoại, tiếp xúc trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân; chủ động định hướng dư luận xã hội; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đồng bào DTTS để từ đó phối hợp giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc của đồng bào dân tộc, đồng bào dân tộc theo tôn giáo; cương quyết đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

Ba là, các cơ quan chuyên môn của tỉnh chủ động thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận ở vùng đồng bào DTTS; rà soát, tham mưu bổ sung, sửa đổi kịp thời những chính sách không phù hợp trong thực tiễn thực hiện các chính sách dân tộc. Nêu cao trách nhiệm của cán bộ chính quyền các cấp trong giải quyết các thủ tục hành chính cho đồng bào DTTS. Đồng thời, quan

tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KT-XH thiết yếu, hỗ trợ đồng bào các dân tộc phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập, ổn định đời sống. Thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH, công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất nhằm hạn chế các vụ việc khiếu kiện tập trung đông người.

Bốn là, kịp thời đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong vùng đồng bào DTTS; sâu sát cơ sở, hiểu được cuộc sống người dân; phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các hoạt động hướng dẫn đồng bào chủ động vươn lên thoát nghèo, phát triển kinh tế. Tích cực tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”, chú trọng xây dựng, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả trong lao động, sản xuất ở vùng đồng bào DTTS; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình đồng bào DTTS giỏi trong phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa mới, tạo sự lan tỏa và phong trào rộng khắp, thu hút đông đảo đồng bào DTTS tham gia. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách, dự án phát triển KT-XH. Đồng thời, phát huy vai trò của chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo, lực lượng cốt cán và người có uy tín, tiêu biểu trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS tích cực thay đổi tập quán sản xuất lạc hậu, phát triển kinh tế nhằm nâng cao đời sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4.5. Giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Nông hiện nay

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác dân vận ở vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, chúng ta cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của tỉnh Đắk Nông về công tác dân vận ở cơ sở tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị. Tập trung đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền về dân vận ở cơ sở.

Hai là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “gần dân, hiểu dân, học dân, trọng dân và có trách nhiệm với dân”, gương mẫu, tận tụy với công việc, “nói đi đôi với làm”, thực sự là công bộc của Nhân dân; nâng cao năng lực, trình độ, rèn luyện phong cách người cán bộ làm công tác dân vận ở cơ

sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh. Khắc phục tình trạng quan liêu, mệnh lệnh hành chính khi tiến hành công tác dân vận ở cơ sở.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức công tác dân vận hướng mạnh về cơ sở, gần nhân dân, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhân dân; xuất phát từ nguyện vọng hợp pháp, lợi ích chính đáng của đông đảo các tầng lớp nhân dân. Quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng và lợi ích thiết thực của mỗi tầng lớp Nhân dân, tạo mọi điều kiện thuận lợi và vận động, lôi cuốn để Nhân dân tham gia mạnh mẽ vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động; phát huy mọi nguồn lực, khả năng sáng tạo, đóng góp tích cực vào sự nghiệp chung của tỉnh, của đất nước. Đồng thời, xuất phát từ đặc thù của mỗi tầng lớp nhân dân để xác định phương thức, cách thức vận động phù hợp.

Bốn là, thực hiện tốt các chương trình, chính sách phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc; xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh; nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Năm là, từng bước tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện kỷ cương hành chính, trọng tâm là tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân, phục vụ doanh nghiệp của hệ thống chính trị và của đội ngũ cán bộ, công chức làm CTDV các cấp.

5. Thảo luận

Từ địa bàn có 03 dân tộc tại chỗ sinh sống, hiện nay với sự phát triển chung của đất nước, Đắk Nông là địa bàn còn nhiều dư địa để các dân tộc ở các vùng miền tới Đắk Nông sinh sống. Cùng với quá trình tạo ra nguồn lực cho Đắk Nông thì chính việc các dân tộc đến cư trú sinh sống, phát triển kinh tế cũng tác động đến quá trình thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước hiện nay. Bởi trong thời gian vừa qua, có sự đan xen sinh sống giữa các cộng đồng dân tộc; việc di dân tự do đã đặt vấn đề quản lý dân cư cũng khó khăn hơn, đồng thời để thực hiện được sự đồng bộ trong quá trình ổn định dân cư Tỉnh ủy Đắk Nông đã thực hiện nhiều quyết sách để triển khai đồng bộ, vì vậy từ một tỉnh có điểm xuất phát thấp, hiện nay Đắk Nông đã và đang vươn lên để trở thành tỉnh phát triển trung bình khá ở khu vực Tây Nguyên, nỗ lực vượt khó từ vai trò lãnh đạo và sự đồng bộ của hệ thống chính trị cũng như sự nỗ lực của các cộng đồng các DTTS đã tạo đà cho sự phát triển của Đắk Nông. Trong quá

trình vận động phát triển chung của tỉnh thì CTDV vùng đồng bào DTTS với những kết quả nổi bật đã chứng minh cho việc đưa các quyết sách của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống thông qua việc cụ thể từ thông tin, hướng dẫn, phân công trách nhiệm, chuẩn bị các nguồn lực cần thiết đảm bảo tiến độ, mục tiêu, yêu cầu cần thiết để triển khai đồng bộ.

6. Kết luận

Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII xác định mục tiêu: “Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của các dân tộc; khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, đưa Đắk Nông phát triển nhanh, bền vững; giữ

vững quốc phòng, an ninh; phấn đấu trở thành tỉnh trung bình khá vào năm 2025 và tỉnh phát triển khá vào năm 2030 của vùng Tây Nguyên”. Đồng thời, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó đẩy mạnh thực hiện đồng bộ để phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS. Tỉnh ủy Đắk Nông luôn xác định CTDV ở vùng đồng bào DTTS phải kiên định, kiên trì thực hiện chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước, đồng thời cần tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển KT-XH, tạo sinh kế giúp người dân giảm nghèo bền vững. Qua đó, rút ngắn khoảng cách giữa các vùng trong tỉnh, tạo sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/06/2013 về *Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*.

Ban Bí thư Trung ương. (2015). Chỉ thị 49-CT/TW ngày 20/10/2015 về *Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông. (2013). Đề án số 05-ĐA/TU ngày 15/11/2013 về *Xây dựng lực lượng cốt cán trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số*.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông. (2010). Quyết định số 46-QĐ/TU ngày 26/10/2010 về *Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*.

Bộ Chính trị. (2021). Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 về *Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*.

Tỉnh ủy Đắk Nông. (2021). Quy chế số 18-QC/TU ngày 04/10/2021 về *Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông*.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Nông. (2020). *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025*.

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐẮK NÔNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC DÂN VẬN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ HIỆN NAY

Trần Thị Thùy

Trưởng Chính trị tỉnh Đắk Nông

Email: tranthuy23101984@gmail.com

Nhận bài: 21/01/2025; Phản biện: 17/02/2025; Tác giả sửa: 20/02/2025; Duyệt đăng: 25/3/2025; Phát hành: 28/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/436>

Công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh Đắk Nông. Đắk Nông là một địa bàn có những “đặc thù” riêng, là địa bàn có nhiều thành phần dân tộc sinh sống, đặc biệt là có nhiều tôn giáo hoạt động. Vì vậy, trong thời gian qua, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước để nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh được thụ hưởng và trên cơ sở đó nhằm phát huy nội lực của các dân tộc tạo tiền đề phát triển kinh tế, ổn định chính trị; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự trên địa bàn nhằm thực hiện được các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ lần thứ XII năm 2021 của tỉnh đã đề ra.

Từ khóa: *Lãnh đạo; Công tác dân vận; Dân tộc thiểu số; Tỉnh Đắk Nông.*